

Bản án số: 394/2023/HSST
Ngày: 07/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B,
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Vinh.
Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Thị Kim Yên.
Nguyễn Thị Kim Chi.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Như Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 405/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 407/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 07 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1982 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Xuân Tân, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; con ông Trần Văn N (đã mất) và bà Trần Thị X, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ tên là Lê Thị S, sinh năm: 1983 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004 và nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 24/8/2007, T bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa (Bản án số 126/2007/HSST) xử phạt 09 (chín) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/10/2014. Hiện T chưa chấp hành xong phần bồi thường trách nhiệm dân sự cho các bị hại.

Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang chấp hành án phạt tù 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 330/2022/HSST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022. tại Trại giam Thủ Đức – Bộ Công an. Công an thành phố B đã di lý bị cáo Trần Văn T về Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố B để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử.

Bị hại: 1. Anh Trần Quốc T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 2, Khu phố 2A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Thành M, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: 23/42, Khu phố 7, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Đỗ Thế T, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: 86/6A, Khu phố 2A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng: Anh Huỳnh Hoàng Q, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Khu 3, ấp Phước Hội, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(anh T, anh M, anh T, anh Q vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn T, anh Trần Quốc T (sinh năm: 1985, ĐKTT tại thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ), anh Nguyễn Thành M (sinh năm: 1981, ĐKTT tại 285, Tổ 3, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) và anh Đỗ Thế T (sinh năm: 1986, cư trú tại 89/6A, khu phố 2A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) có quan hệ quen biết nhau. Vào khoảng 15 giờ ngày 02/12/2018, T đến quán “Dê Hoan” thuộc tổ 7, khu phố 2, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để nhậu thì thấy các anh T, anh M và anh T đang ngồi nhậu cạnh bên bàn của T. Sau đó, T sang bàn anh T mời anh T uống bia. Anh T nói “Mày mới vào đây thích thể hiện hả” dẫn đến hai bên có lời qua tiếng lại và thách thức đánh nhau. Lúc này, T cầm vỏ chai bia thủy tinh loại Sài Gòn đỏ để sẵn trên bàn đập 01 cái trúng đầu anh T. Thấy anh T bị đánh nên anh M, anh T và anh T xông vào đánh nhau bằng tay với T thì được mọi người can ngăn, không ai bị thương tích. Tiếp đó, T điều khiển xe mô tô biển số 60 Y1 – 5757 (xe do T làm chủ) chạy về phòng trọ của T tại tổ 13, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai lấy 01 dao tự chế dài khoảng 40cm, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn cầm theo và chạy xe quay lại quán “Dê Hoan” để đánh anh T. Khi đến nơi, T đi vào bàn gọi anh T ra trước quán “Dê Hoan” nói chuyện. Anh T vừa đi ra trước quán “Dê Hoan” thì tay phải T cầm dao xông vào chém 01 nhát về hướng anh T, anh T giơ tay trái lên đỡ, lưỡi dao trúng cẳng tay trái anh T, lưỡi dao tiếp tục trượt xuống trúng bụng anh T gây thương tích chảy máu cẳng tay trái và bụng của anh T; anh M chạy đến can ngăn thì bị T chém 01 nhát trúng ngực trái anh M gây thương tích chảy máu; anh T chạy đến can ngăn tiếp tục bị T dùng dao chém 01 nhát trúng cổ tay trái gây thương tích chảy máu. T thấy anh T, anh M, anh T được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Đồng Nai cấp cứu, điều trị. Sau đó, Bệnh viện chuyển anh T đến điều trị tại Bệnh viện Quân y 115 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi gây án, T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Đến ngày 28/9/2020, T tiếp tục thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” cho anh Huỳnh Hoàng L và anh Lý B tại phường Hóa An, thành phố B, tỉnh Đồng Nai và bị bắt tạm giam từ ngày 11/01/2022. Đến ngày 10/8/2022, T bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Các anh Nguyễn Thành M và anh Trần Quốc T, Đỗ Thế T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0786/TgT/2022 ngày

22/7/2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai đã kết luận thương tích của anh Trần Quốc T bị thương tích như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương không hoàn toàn thần kinh trụ trái ngang qua vết thương cẳng tay trái. Tỷ lệ 21%. Tổn thương không hoàn toàn thần kinh giữa trái ngang qua vết thương cẳng tay trái. Tỷ lệ 21%. Tổn thương đứt động mạch trụ trái đã phẫu thuật khâu nối kết quả tốt. Tỷ lệ 04%. Tổn thương gãy xương trụ trái can tốt. Tỷ lệ 08%. Sẹo vùng bụng dài 13,5cm trong đó rộng nhất 1,7cm; hẹp nhất 0,3cm và sẹo cẳng tay trái hình chữ “C” dài 23cm trong đó rộng nhất 01cm và hẹp nhất 0,2cm. Tỷ lệ 08%.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **49%** (Bốn mươi chín phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0773/TgT/2022 ngày 21/07/2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận anh Nguyễn Thành M bị thương tích như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương trên nền vết mổ ngực trái kích thước 10x0,3cm. Tỷ lệ 03%

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 03% (Ba phần trăm)

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0317/KLTTCT-TTPYĐN ngày 07/04/2023 của Giám định viên Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai đã kết luận thương tích của anh Đỗ Thế T bị thương tích như sau:

1. Các kết quả chính: 02 sẹo mặt sau cổ tay trái.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đỗ Thế T – sinh năm 1986 tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Vật chứng, tài sản thu giữ: 01 xe mô tô biển số 60Y1-5757 là phương tiện Trần Văn T sử dụng làm phương tiện di chuyển đến hiện trường gây án. Quá trình điều tra, Trần Văn T khai, xe mô tô trên là tài sản của T mua lại của tên Đ (hiện không rõ nhân thân lai lịch) vào năm 2015, xe không có giấy đăng ký và không làm thủ tục mua bán.

- Đối với 01 dao tự chế dài khoảng 40cm, cán dao và lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn Trần Văn T sử dụng làm công cụ thực hiện phạm tội, sau khi gây án, trên đường bỏ chạy, T vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Trần Quốc T yêu cầu bị cáo Trần Văn T bồi thường chi phí điều trị thương tích và các yêu cầu khác cho anh T số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng; anh Nguyễn Thành M yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng; anh Đỗ Thế T không yêu cầu bị cáo T bồi thường trách nhiệm dân sự. Hiện bị cáo T chưa bồi thường cho anh T, anh M.

Bản cáo trạng số 400/CT-VKSBH ngày 07/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm e khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn T về tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Buộc bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự cho người bị hại.

Bị cáo Trần Văn T nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 02/12/2018 tại quán “Dê Hoan” thuộc tổ 7, khu phố 2A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, do mâu thuẫn về ứng xử trong lúc ăn nhậu nên Trần Văn T dùng 01 vỏ chai bia Sài Gòn đỏ có sẵn trên bàn đánh 01 cái trúng đầu anh T thì bị anh T cùng anh Nguyễn Thành M, Đỗ Thế T dùng tay đánh lại T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 60Y1-5757 chạy về phòng trọ lấy 01 dao tự chế dài khoảng 40cm, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn chạy quay trở lại dùng dao chém 01 nhát trúng cẳng tay trái anh T, sau đó lưỡi dao trượt xuống trúng bụng anh T gây thương tích cẳng tay trái và bụng anh T; anh M chạy đến can ngăn thì bị T chém 01 nhát trúng ngực trái anh M gây thương tích chảy máu; anh T chạy đến can ngăn tiếp tục bị T dùng dao chém 01 nhát trúng cổ tay trái gây thương tích chảy máu. Hậu quả, anh T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 49% (Bốn mươi chín phần trăm), anh M bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03% (Ba phần trăm), anh T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02% (Hai phần trăm). Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm e Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ chính xác, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến

tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rõ hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội, nên cần có mức hình phạt thật nghiêm để răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án. Hiện bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Bản án số: 330/2022/HS-ST ngày 10/08/2022, lại tiếp tục tái phạm tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn T thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn T bồi thường chi phí điều trị thương tích và các yêu cầu khác cho bị hại Trần Quốc T và Nguyễn Thành M theo quy định của pháp luật. Riêng đối với bị hại Đỗ Thế T không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 60Y1-5757 của Trần Văn T.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Xử phạt bị cáo **Trần Văn T: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù giam. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt **06 năm 06 tháng** tù về tội “Cố ý gây thương tích” của bản án số: 330/2022/HS-ST ngày 10/08/2022 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Văn T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là: **14 (mười bốn) năm** tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô Wave biển số 60Y1-5757, SM: 406661, SK: không có, của Trần Văn T (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2023*)

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trần Văn T phải bồi thường số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng) cho bị hại Trần Quốc T; số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng) cho bị hại Nguyễn Thành M.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Án phí dân sự sơ thẩm 2.000.000 (hai triệu đồng)

Bị cáo Trần Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Trần Quốc T, anh Nguyễn Thành M, anh Đỗ Thế T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.B (2);
- Nhà tạm giữ Công an TP.B (1);
- Thi hành án hình sự (6);
- Bị cáo, bị hại(1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Vinh